

Bản án số: 06/2025/HS-ST

Ngày: 05/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Nhân Trác

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Sang

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 11-Hải phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11-Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2025 đối với **các** bị cáo:

1. **Ngô Thị H**, sinh ngày 21/10/1979; Căn cước công dân số 022179010778; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Tổ 5, Khu phố 2, thị trấn Bến C, huyện Bến C, tỉnh Tây Ninh (nay là Tổ 5, Khu phố 2, xã Bến C, tỉnh Tây Ninh); Chỗ ở: Thôn Thị T, xã Quang P, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương (nay là thôn Thị T, xã Tứ K, thành phố Hải Phòng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ngô Đăng Xvà bà Nguyễn Thị T; Có chồng là Võ Trọng Đắc và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 04/4/2025 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (nay là Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hải Phòng). Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 15/6/1978; Căn cước công dân số: 072078003227 Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT: Ô 2/166, khu phố Thanh B C, thị trấn Gò D, huyện Gò d, tỉnh Tây Ninh (nay là Ô 2/166, khu phố Thanh Bình C, phường Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh); Chỗ ở: thôn Thị T, xã Quang P, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương (nay là thôn Thị T, xã Tứ K, thành phố Hải Phòng); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Cao Đài; Trình độ văn hoá: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự

do; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1948 và bà Lê Thị H(Đã chết); Có vợ là Trịnh Hoang Ca, sinh năm 1980 (Đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/3/2025 đến ngày 04/4/2025 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (nay là Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hải Phòng). Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Vũ Đình S, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Quang R, xã Hồng P, huyện Ninh G, tỉnh Hải Dương(nay là thôn Quang R, xã Khúc Thừa D, thành phố Hải Phòng).

+ Anh Vũ Hoàng T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn M, xã Hiệp L, huyện Ninh G, tỉnh Hải Dương (nay là thôn M, xã Ninh G, thành phố Hải Phòng).

+ Ông Đoàn Văn K, sinh năm 1977 và ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967; Đều ở địa chỉ: Phường Ái Q, thành phố Hải D, tỉnh Hải Dương (nay là phường Ái Q, thành phố Hải Phòng)

+ Chị Ngân Thị H, sinh năm 2003 và Ngân Thị L, sinh năm 2001; Đều ở địa chỉ: Thôn Bản V, xã Gia H, huyện Văn C, tỉnh Yên Bái (nay là thôn Bản V, xã Gia H, tỉnh Lào Cai).

+ Chị Nguyễn Thùy Dương, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Tịnh X, xã Hồng M, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình (nay là thôn Tịnh X, xã Hồng M, tỉnh Hưng Yên).

+ Chị Lò Thị Nhâm, sinh năm 1997; Địa chỉ: Bản K, xã Chiềng S, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên (nay là Bản Kép, xã Chiềng S, tỉnh Điện Biên).

+ Ông Phạm Văn K, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Thượng S, xã Kỳ S, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương (nay là xã Tân K, thành phố Hải Phòng).

+ Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Thị T, xã Quang P, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương (nay là xã Tứ K, thành phố Hải Phòng).

- *Những người làm chứng:*

+ Chị Quàng thị T;

+ Chị Vương Tú Đ;

+ Chị Ngân Thị H.

(Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị H và Nguyễn Văn T là bạn bè, vào khoảng tháng 02/2023 Huyền và Tân đến thôn Thị T, xã Quang P, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương (nay là xã Tứ K, thành phố Hải Phòng) thuê nhà của ông Phạm Văn K để mở quán bán cà phê. Tiếp đến khoảng tháng 01/2024, Huyền và Tân thuê nhà của ông Hoàng Văn V, làm quán bán cà phê. Huyền là người đứng ra thuê và trả tiền thuê nhà. Đầu tháng 03/2025, do có ít khách đến quán uống nước nên Huyền nảy sinh ý định sử dụng hai quán cà phê của Huyền, Tân thuê để chứa mại dâm thu lợi bất chính. Huyền cùng Tân bàn với nhau khi có khách đến mua dâm thì Tân báo lại cho Huyền, Huyền sẽ bảo gái bán dâm đến bán dâm cho khách. Huyền có trách nhiệm mua sắm đồ dùng, thức ăn, vật phẩm sinh hoạt hằng ngày, bao cao su phục vụ việc bán dâm, quản lý một quán và Nguyễn Văn T quản lý một quán còn lại. Tân có nhiệm vụ tuyển người về bán dâm, quản lý nhân viên tại quán Huyền giao, nấu cơm cho nhân viên, khi có khách mua dâm Tân sắp xếp nhân viên bán dâm cho khách, hàng ngày thu tiền của người bán dâm ở quán do Tân quản lý đưa cho Huyền.

Khoảng giữa tháng 03/2025 có Nguyễn Thùy Dương, Quảng thị T, Vương Tú Đ, Lò Thị Nhâm, đến quán của Huyền làm nhân viên phục vụ và bán dâm cho khách. Huyền thống nhất với Dương, Trang, Đòi, Nhâm sẽ thu lại 50% số tiền khách mua dâm trả, Dương, Trang, Đòi, Nhâm sau khi bán dâm được Huyền trả 50% số tiền của khách mua dâm. Số tiền Huyền thu của khách mua dâm không cố định, giao động từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng, tùy thuộc vào việc mặc cả giá tiền giữa Huyền và khách mua dâm.

Vào khoảng ngày 23, 24/03/2025 tại quán cà phê do Nguyễn Văn T quản lý có Ngân Thị Lan, Ngân Thị Hậu, Ngân Thị H đến quán làm nhân viên phục vụ và bán dâm cho khách. Tân thống nhất nếu có khách mua dâm của Lan và Hậu thì Tân sẽ thu là 400.000 đồng/1 lượt; khách mua dâm của H thì Tân sẽ thu 300.000 đồng/1 lượt. Số tiền của khách mua dâm Tân thu và trả 50% cho người bán dâm. Số tiền Tân thu được sẽ đưa lại cho Huyền.

Khoảng 21 giờ ngày 25/3/2025, Đoàn Văn Kiều và Nguyễn Văn Đ đến quán gặp Huyền và đặt vấn đề mua dâm, Huyền đồng ý và nói giá mua dâm là 400.000 đồng/1 người/1 lượt, Kiều và Đảng đồng ý. Đảng đưa cho Huyền số tiền 400.000 đồng, gồm 02 tờ tiền loại polymer mệnh giá 200.000 đồng; Kiều đưa cho Huyền 01 tờ tiền loại polymer mệnh giá 500.000 đồng, Huyền trả lại cho Kiều 100.000 đồng. Sau đó Huyền gọi Lò Thị Nhâm đi bán dâm cho Đoàn Văn Kiều tại phòng thứ hai, Nguyễn Thùy Dương đi bán dâm cho Vũ Văn Đảng tại phòng thứ ba từ cửa chính đi vào bên tay phải của quán. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày khi Đoàn Văn Kiều và Lò Thị Nhâm, Vũ Văn Đảng và Nguyễn Thùy Dương đã cởi hết quần áo chuẩn bị quan hệ tình dục, thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát hình sự (PC 02) - Công an tỉnh Hải Dương (nay là Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành

phố Hải Phòng) phối hợp với Công an xã Quang Phục (nay là xã Tứ K) kiểm tra phát hiện bắt quả tang lập biên bản thu giữ vật chứng: tại phòng của Nhâm và Kiều 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su đã bóc xé một mặt màu xanh có chữ nước ngoài, một mặt màu bạc; thu giữ tại phòng của Dương và Đảng 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su đã bóc xé một mặt màu xanh có chữ nước ngoài, một mặt màu bạc. Ngô Thị H tự nguyện giao nộp số tiền 900.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng tiền mua dâm Huyền thu của Đảng và Kiều, quản lý của Kiều 01 tờ tiền 100.000 đồng.

Cùng trong khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/03/2025, tại quán cà phê do Tân được giao quản lý, có Vũ Đình S và Vũ Hoàng T, đến gặp Tân và đặt vấn đề mua dâm. Tân đồng ý và bảo Ngân Thị Hậu bán dâm cho Sỹ, Ngân Thị Lan bán dâm cho Thắng với số tiền là 400.000 đồng/01 người/01 lượt và đưa tiền cho Hậu, Lan. Tân chỉ Vũ Hoàng T và Ngân Thị Lan vào buồng thứ nhất, Vũ Đình S và Ngân Thị Hậu đi vào buồng thứ hai (theo hướng cửa vào). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi Sỹ và Hậu, Thắng và Lan đang quan hệ tình dục, thì tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát hình sự (PC 02) - Công an tỉnh Hải Dương (nay là Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hải Phòng) phối hợp với Công an xã Quang Phục (nay là xã Tứ K) kiểm tra phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ vật chứng: tại buồng thứ nhất Thắng và Lan 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu THIN màu bạc đã bị xé vỏ và 01 bao cao su màu trắng đã qua sử dụng; thu giữ trên giường tại buồng thứ hai Sỹ và Hậu một vỏ bao cao su nhãn hiệu HA màu xanh đã bị xé vỏ và 01 bao cao su đã qua sử dụng; thu giữ của Ngân Thị Hậu số tiền 400.000 đồng là tiền được Sỹ trả để mua dâm; thu giữ của Vũ Hoàng T số tiền 400.000 đồng là tiền mua dâm.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSTK, ngày 15 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11- Hải Phòng truy tố các bị cáo Ngô Thị H và Nguyễn Văn T ra trước tòa để xét xử về tội “*Chứa mại dâm*” theo điểm d khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND Khu vực 11- Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Ngô Thị H, Nguyễn Văn T phạm tội “*Chứa mại dâm*”, xử phạt bị cáo Ngô Thị H 05 năm 01 tháng đến 05 năm 04 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/3/2025; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 năm 00 tháng đến 05 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/3/2025.

Vật chứng tịch thu cho tiêu hủy: 04 bao cao su và 04 bao cao su đã bóc xé đang được nhập kho vật chứng của Công an tỉnh Hải Dương (nay là kho vật chứng của Công an thành phố Hải Phòng).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.600.000 đồng. Trả lại cho Huyện 100.000đ nhưng cho bảo thủ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho Kiều 100.000đ.

Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút đến 22 giờ 20 phút ngày 25/3/2025, tại hai quán cà phê Sinh Tố có địa chỉ ở thôn Thị T, xã Quang P, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương (nay thôn Thị T, xã Tứ K thành phố Hải Phòng) đều do Ngô Thị H quản lý, Ngô Thị H cùng với Nguyễn Văn T có hành vi dùng chỗ ở do Huyện và Tân quản lý để cho Lò Thị Nhâm bán dâm cho Đoàn Văn Kiều; Nguyễn Thùy Dương bán dâm cho Vũ Văn Đăng; Ngân Thị Hậu bán dâm cho Vũ Đình S; Ngân Thị Lan bán dâm cho Vũ Hoàng T, thu lời số tiền 1.600.000 đồng, thì bị tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng) phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng nơi ở (quán của mình thuê, quản lý) để cho nhân viên của mình thực hiện việc bán dâm là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Cùng thời điểm các bị cáo đã cho bốn người cùng thực hiện việc mua bán dâm, số tiền thu lời là 1.600.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 327 của BLHS. VKSND Khu vực 11- Hải Phòng truy tố các bị cáo ra trước toà để xét xử với tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, tác động xấu đến môi trường văn hoá, thuần phong mỹ tục, là nguyên nhân lây truyền các loại bệnh qua đường tình dục nhưng vì mục đích muốn có tiền và coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Xét vị trí vai trò từng bị cáo trong vụ án HĐXX thấy: Ngô Thị H là người quản lý trực tiếp hai quán cà phê để chứa mại dâm, trực tiếp điều hành việc chứa mại dâm, nên giữ vai trò chính. Nguyễn Văn T là người cùng Huyền quản lý, điều hành gái bán dâm nên giữ vai trò đồng phạm, có vai trò sau Huyền.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song vẫn cần thiết buộc phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các cáo nghề nghiệp không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 04 bao cao su; 02 vỏ bao cao su đã bóc xé một mặt màu xanh có chữ nước ngoài, một mặt màu bạc; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu THIN màu bạc đã bị xé vỏ và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu HA màu xanh đã bị xé vỏ, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.600.000 đồng thu được từ việc mua bán dâm là số tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 100.000 đồng do bị cáo Huyền tự giao nộp và 100.000 đồng do anh Đoàn Văn Kiêu giao nộp cần trả lại.

[8] Đối với ông Phạm Văn K và ông Hoàng Văn V là người cho Ngô Thị H và Nguyễn Văn T thuê nhà để mở hai quán cà phê. Ông Khuyến và ông Vượng đều không biết việc Huyền và Tân sử dụng hai quán cà phê để chứa mại dâm, nên không xử lý là phù hợp.

[9] Đối với chị Lò Thị Nhâm, Nguyễn Thùy Dương, Ngân Thị Hậu, Ngân Thị Lan có hành vi bán dâm; Đoàn Văn K, Vũ Văn Đảng, Vũ Đình S, Vũ Hoàng T có hành vi mua dâm, Công an tỉnh Hải Dương (nay là Công an thành phố Hải Phòng) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thị H và Nguyễn Văn T phạm tội “*Chứa mại dâm*”. Xử phạt bị cáo Ngô Thị H 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/3/2025.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy 04 bao cao su; 02 vỏ bao cao su đã bóc xé một mặt màu xanh có chữ nước ngoài, một mặt màu bạc; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu THIN màu bạc đã bị xé vỏ và 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu HA màu xanh đã bị xé vỏ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.600.000 đồng.

Trả lại 100.000 đồng cho bị cáo Ngô Thị H nhưng cho bảo thủ để thi hành án. Trả lại cho anh Đoàn Văn Kiều 100.000đ; Địa chỉ: Khu Đồng Tháp, Phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (nay là Khu Đồng Tháp, phường Ái Quốc, thành phố Hải Phòng).

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 11 - Hải Phòng ngày 04/8/2025).

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Thị H, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Phòng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 11 - TP Hải Phòng;
- Phòng THADS Khu vực 11 - TP Hải Phòng;
- Các cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Nhân Trác

